

* Nguyễn Chính Kết

Cử vàng ba sắc đỏ không phải chỉ là cờ cờ a nón Đỏ nhát và Đỏ nhát Cộng Hòa, mà đã có từ thời vua Thành Thái từ năm 1890 kéo dài 30 năm cho đến năm 1920 (1*). Đến thời Bùi Văn Đồn khi ông Trần Trọng Kim làm Thủ tướng, cờ truyền thống nón vàng ba sắc đỏ đã được chính thức công nhận là quốc kỳ của sôc lanh sô 3 ngày 2/6/1948, do Thủ tướng Nguyễn Văn Xuân ký vào i tách thủ tướng chánh phủ lâm thời Quốc Gia Việt Nam lúc ấy (2*).

Cờ Việt nón vàng bắt nguồn từ truyền thống dân tộc Việt có từ thời Hai Bà Trưng, đặc biệt là thời nhà Hán qua thời gian và cuộc cùng có hình dáng nón vàng ba sắc đỏ nhát hiến nay. Đó biểu lộ lòng yêu dân tộc và trung thành với truyền thống dân tộc Việt thì cũng là dân tộc Việt Nam phải có nón vàng.



Người viết tham dự cuộc diễu hành văn hóa quốc tế tại New York ngày 21/7/2008.

Nhà vua, cờ vàng ba sắc đỏ – đã có từ 118 năm trước (tính đến năm nay, 2008) – không phải chỉ là cờ cờ a mít chát đỏ hay mít thớt chát chính trị nào, mà là quốc kỳ truyền thống của dân tộc Việt Nam. Khi Việt Nam bị chia đôi thành hai miền Nam Bắc, các Chính phủ Miền Nam dưới thời Đỏ Nhát và Đỏ Nhát Cộng Hòa, do trung thành với truyền thống dân tộc, đã dùng lá cờ vàng cờ a dân tộc làm quốc kỳ. Điều này có biểu tượng cho chính nghĩa Tự Do này, trên thiền đền miếu Nam Việt Nam Cộng Hòa đã chiến đấu để vui, chống lại con sông sô n xâm lược tinh thần Bắc và Liên Xô và Trung Quốc đặc biệt giúp vũ khí và nhân số.

Vietnam là một lịch sử tranh đấu hào hùng, dài dằng và kiên trì cho đến thời điểm, đặc biệt là toàn dân tộc khi bị giặc Hán cai trị hàng ngàn năm, bị giặc Tây đô hộ gần 100 năm, và hiện nay đang bị giặc nội xâm cõng sô n toàn trấn suýt灭亡 chát năm qua. Qua các cuộc tranh đấu của nhân dân tộc, cũng là dân tộc, dù thay đổi tùy thời đại, luôn luôn có nón màu vàng. Người Việt hận ngoại

và các chiến sĩ tị do đang đấu tranh ở quê hương coi Cử Vàng là biểu tượng cho cuộc tranh đấu dành lòng tị do, dân chủ và công lý cho dân tộc Việt Nam. Vì thế, cờ vàng ba sắc đỏ minh nhiên là cờ chung của cả dân tộc Việt Nam và cả những người Việt Nam đang theo đuổi lý tưởng tranh đấu cho tị do dân chủ.

Năm 1975, cùng sốn miền Bắc đã cung chiêm đài cung Miền Nam bỗng bỗng lộc tàn ác và nhũng thao đoan chính trại gian xảo, nỗi cay Việt Nam đài cung thênh nhết đài cung sôn đài cung tài hè khóc. Đài cung sôn đã áp đặt ngay lập tức hai miền phai dùng lá cờ nền đỏ sao vàng. Nền đỏ là nền cờ cờ Đài cung Cộng Sản Việt Nam cũng như cờ cờ Đài cung Cộng Sản Quốc Tế (với hình búa liềm). Nó hoàn toàn không có tính dân tộc hay tình tộc dân tộc. Người Việt gọi là "cờ máu" rất đúng vì cờ này đã cung xây dựng trên máu xương của hàng triệu người dân vô tội đã chết cách hột sỏi oan uổng. Thật vậy, đây là cờ này, người dân Việt Nam đã phai hy sinh quá nhiều xương máu mệt cách thê thảm, phí phai m và vô ích. Nhũng lá cờ nền đỏ cờ các nền cung sôn đãu có nhiều nét riêng nhau: cờ Liên Xô có mảnh sao đỏ và hình búa liềm, cờ Trung Cộng có 1 sao lòn 4 sao nhau màu vàng. Lá cờ CSVN có mảnh sao lòn màu vàng y hệt nhau lá cờ cờ a tinh Phúc Châu Trung Quốc. Nó chỉ có thể là cờ riêng của mảnh đất CSVN, mảnh đất đài cung tài tàn ác, đàm áp bóc lột nhân dân, tặc cướp đoạt mảnh quyền cờ a con người, kinh cờ quyền tị do tôn giáo và quyền căn bản nhất là quyền tị vựt truyềc sòng đàm áp bóc lột cờ a chay đài. Đó quả là mảnh đất đài hoàn toàn ngay cờ lòn ý chí và quyền lòn cờ a dân chúng. Vì thế, cờ đài sao vàng cờ a CSVN hoàn toàn không phai là cờ cờ a dân tộc, trái lòn, nó là lá cờ thù nghịch với dân tộc Việt Nam, thù nghịch với các tôn giáo, các tín đài tôn giáo.

Không sống nỗi dỗi i chay đài phi nhân này, trên 3 triệu người Việt đã phai vứt biên vứt biền tìm tị do, mang theo lá cờ vàng ba sắc đỏ thân yêu bỏt ngay tị truyền thêng dân tộc. Kể từ đó, lá cờ này đã trở thành biểu tượng cờ a Tự Do cho toàn thế giới người Việt tị do trên khắp thế giới.

Tóm lòn, qua nhũng trình bày trên, ta thấy cờ vàng là cờ truyền thêng cờ a dân tộc Việt Nam, vì dân tộc Việt Nam tị ngàn xưa đã chiến đấu cho tự do, trung thành với truyền thêng đó, cờ vàng ba sắc đỏ chính là cờ truyền thêng cờ a dân tộc Việt Nam, chay không phai cờ riêng mảnh thay chay nào.

Tôi rất hân hỷ làm lòn khi thấy nhiều người tị trong nền cờ ra hân ngoái – kể cờ nhũng tu sĩ, nhũng chay cờ cao cấp nhau, trí thức nhau trong các tôn giáo – lòn tị thái đài tránh né lá cờ Tự Do, lá cờ truyền thêng cờ a dân tộc đã tồn tại 118 năm nay. Tự i sao? Tự i sao khi đòn vứt đài ng bão hân ngoái thân thêng ruột thay, hận lòn tị ra e ngại, tránh né, thay chí xúc phai m đòn biền tị ngay mà ngay Viết hận ngoái hận sòng trân quý, yêu thêng, cũng là biền tị ngay cho Tự Do Dân Chay, mảnh nhu cùi tị yết mà chính ngay trong nền cờ đang khao khát nhuch chay a có? Phai chay hận e sòng khi trai vứt nền cờ sòng công an trong nền cờ bét bát, hành tị mảnh cách phi lý? Là ngay trí thay, có khay năng ăn nói mảnh m và lý luân cao hân ngay i thêng, lòn nào hận lòn không biết cách giay i thích phân minh cho công an, cán bộ cung sòng hiết rong: lá cờ vàng ba sắc đỏ không chay là cờ cờ a chay đài Việt Nam Cộng Hòa mà còn là cờ truyền thêng cờ a dân tộc, cờ a lý tị ngay tị do dân chay cờ a ngay Viết? Nếu CSVN đã công nhận ngay Viết hận ngoái là "khúc ruột ngàn đòn" cờ a hận thì mảnh nhiên hận đã công nhận biền tị ngay hay lá cờ cờ a "khúc ruột ngàn đòn" lòn!

Các tu sĩ tôn giáo chay cờ chay n phai biết lá cờ nào là thù nghịch với tôn giáo, với niềm tin tôn giáo

cứa hồn. Họ phai biến lá cờ nào đã từng chửi trộm tiêu diệt họ, họ nêu chi tiết do tôn giáo của họ, và cứa nào là cứa đang tranh đấu cho chính họ để họ được đặc cách! Chứng tỏ họ không phân biệt đặc cách cứa nào là bẩn, cứa nào là thù?

Bí mật bao thâm sâu dân nhau bé, thầm chí là "lieu yuu đào tặc", tiếng nói ít sức mạnh và ít ảnh hưởng hồn hồn rõ ràng như, thay mà vẫn dám đụng thẳng lồng trống bạo quyền... Giọng của những Lê thời Công Nhân, Phùm Thanh Nghiên, Nguyễn Tiễn Nam... là những người mãi chỉ khoét ngang 30 tuổi, đã dám đáp trả bạo quyền với tất cả khí phách của mình, giọng đó đang sống sót trong mực hồn! Lại nào đụng đụng là nhau "đụng", nhau "ngài", nhau "bá" vẫn tiếng nói "có gang có thép" – i chêp nhau khom lồng, run sập bạo quyền từ mực đụng không dám hành xâm theo lối phai, theo lối lòng tâm mình? Lại nào lại sẵn sàng làm nhau đụng trái vai lồng tâm, trái vai chê trống cua đụng giáo mình, trái vai nhau lại thay nhau cua mình trống nhau đụng thiêng liêng (3*) ...?

Tôi xin chia sẻ bài này bằng ngôn ngữ của tôi xác đáng của GS Nguyễn Ngạc Huy:

"Hôm nay, quốc kỳ non vàng ba sắc đỏ không còn đặc chánh thặc dù trong nước Việt Nam, nhưng mãi mãi Việt Nam là quốc non i đụng biết riêng nó là lá cờ tát ngang trống cho non đực llop và tát do của Tề Quốc, chung lối chỉ đụng cõng sốn tàn ác, phi nhân và nô ngoái bang. Bên ngoài Việt Nam, nó cũng đặc biệt ngoái quay xem là biếu tát ngang của phía ngoài Việt Nam chung lối chỉ đụng sốn. Không biếu tát ngang nào khác có thể thay thế cờ vàng ba sắc đỏ với các mực này. Vậy, việc tát lòng tôn trọng Quốc Kỳ non vàng ba sắc đỏ và dùng nó mực cách rỗng rãi là non i nào có ngoái quay gia Việt Nam là mực công cùa đóng góp lòn vào việc giải phóng đất nước khai ách đụng tài Cộng Sản" (4*).

Washington DC, ngày 21/7/2008

Nguyễn Chính Khoa

Chú thích:

(1*) Tài liệu "Quốc Kỳ Việt Nam: Nguyễn Gia và Lại Chính Thống" của KS Nguyễn Đình Sài (http://ichsuviet.cjb.net/view_article.asp?id=301&cat=3) viết: "Năm 1890, nhà vua [=Thành Thái] xuống chiếu thay đổi quốc kỳ chửi Hán [của thời Đinh Khán] bằng quốc kỳ mới. Lá cờ non Vàng Ba Sắc Đỏ lòn đụng tiên đụng cùa tát o và đụng dùng làm quốc kỳ". (Note: nhau chê trong ngôn mộc [...] là giải thích của người viết).

(2*) Cũng theo tài liệu trên.

(3*) Trong số những kinh do các vị chư cõa Công giáo đụng ra, kinh "Suy tôn Nữ vương Gia đình" thuộc đụng giáo dân đực trống 1975 có mực lối thay: "Gia đình con xin nhau không theo thuyền Cộng Sản vô thần!" Lại nào nhau ngói i sốn ra, nhau ngói i tát ng khuyễn khích mực i ngói i đụng kinh này lối chông quên đùn thay lối thay nhau i y?

(4*) Xem bài "Quốc Kỳ và Quốc Ca Việt Nam của Giáo Sư Nguyễn Ngạc Huy", phần D (http://www.danviet.net/biensoan/print.asp?Article_ID=61), số 3 §2.

Phản IHC:

Hình Cử Vàng truyền thông qua các triều đại



Long Tinh kinh (1802-1885 – Thời Thuộc địa Pháp tại Bắc & Trung kinh)



Đại Nam kinh (1885-1890 – Thời thay Đóng Khánh đón thời Thành Thái)



Đại Nam Quốc kinh (1890-1920 – Thời thay Thành Thái đón thời Khải Định)



Long Tinh kinh (1802-1885 – Thời Gia Long đón thời Đóng Khánh)



Cử Nam kỵ Thủ cự đà (1923-1945 – Thủ lĩnh Thủ cự đà Pháp tại Nam kỵ)



Long Tinh Đỏ Kỵ (11/3-30/8/1945 – Thủ lĩnh Binh Đỏ)



Cử Quỷ Ly (11/3-5/9/1945 – Thủ lĩnh chính phủ Trần Trung Kim)



Cử Nam Kỵ Cộng Hòa Quốc (1/6/1946-2/6/1948 – Thủ lĩnh Binh Đỏ)



Quốc kỵ Việt Nam (1948-1954 – Thủ lĩnh Binh Đỏ) Và Quốc kỵ VNCH (1954-1975 – Thủ lĩnh Đội I và II Cộng Hòa)

Cử cựu Ngụy Việt hổ i ngoai trên khlop th gi i, là binh tống cho lý tống t do dân ch cua nguy việt Nam (t 1975 v sau)